TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: **38**/2023/HS-ST
Ngày 14 - 02 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Tình và ông Trương Vĩnh Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/TLST-HS, ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Lê Trọng A ; Giới tính: Nam.Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 07 tháng 5 năm 1992; Tại: Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12;

Nơi ĐKHKTT: 48/1 H, phường T, thành phố B , tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Số 28/26 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Con ông: Nguyễn Thông Hòa; Con bà: Lê Thị Thanh N, có vợ là Trần Thị Thu H; có hai con nhỏ, lớn nhất sinh năm: 2017, nhỏ nhất sinh năm: 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 19 tháng 9 năm 2022 cho đến nay - Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Thành N ; Giới tính: Nam;Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28 tháng 11 năm 1996; Tại: Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ học vấn: 12/12.

Nơi ĐKHKTT và Nơi cư trú hiện nay: Số 70/1 V, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Con ông: Nguyễn Thanh T ; Con bà: Nguyễn Thị O; chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 19 tháng 9 năm 2022 cho đến nay - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị O ; Địa chỉ: Số 06/1B đường N, phường T, thành phố B,

tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Phương N ; Địa chỉ: Số 133 đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

+ Bà Dương Thị Hồng B; Địa chỉ: Số 217 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk -Vắng mặt.

Người chứng kiến

+ Anh Vũ Phú T; Địa chỉ: Số 424 đường L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk -Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn U; Địa chỉ: Số 21/9/31 đường N, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2022, Nguyễn Lê Trọng A quen biết với nam thanh niên tên B (không rõ nhân thân, lai lịch), B nói A bán ma túy Cần sa cho B , lợi nhuận chia nhau, Â đồng ý. Tháng 9 năm 2022, B đưa cho Â một gói ma túy Cần sa, Â mang về chỗ ở tại địa chỉ 28/26 N, phường T, thành phố B cất giấu vào ba hủ thủy tinh. Ngày 08 tháng 9 năm 2022, Nguyễn Thành N sử dụng điện thoại di động hiệu Vsmart gắn sim số 0835.XXXXXX gọi vào số điện thoại của Â 0849.XXXXXXhỏi mua 900.000 đồng ma túy Cần sa, Â đồng ý bán và hẹn đến khu vực đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi mua được ma túy, Nam mang về nhà ở địa chỉ 70/1 V, phường K, thành phố B cất giấu, ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19 tháng 9 năm 2022, có nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0837.xxxxxx gọi vào số điện thoại của Nam 0835.XXXXXX hỏi mua một gói ma túy cần sa, N đồng ý bán với giá 150.000 đồng và hẹn đến khu vực đường L, phường E, thành phố B, N một mình điều khiển xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 47B1-xxxxx đến điểm hẹn. Khi N đi đến trước số nhà 608 L, phường E, thành phố B thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ một gói nylon bên trong chứa thảo mộc khô màu xanh, N khai nhận là ma túy loại Cần sa mang đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt, được niêm phong trong bì thư theo quy định của pháp luật. Tiến hành khám xét chỗ ở của N , thu giữ trong tủ gỗ ở phòng ngủ thứ nhất, một lọ thủy tinh bên trong chứa thảo mộc khô màu xanh, được niêm phong trong một hộp giấy và một cân tiểu ly.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Thành N , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra lệnh giữ người, bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Lê Trọng A về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tiến hành khám xét chỗ ở tại số nhà 28/26 N, phường T, thành phố B, thu giữ: Ba lọ thủy tinh bên trong có chứa thảo mộc khô màu xanh, được niêm phong trong một thùng giấy, một cân tiểu ly bị cáo sử dụng mục đích phạm tội và một điện thoại Iphone 13 màu xanh gắn sim 1: 0849.xxxxx, sim 2: 0971.xxxxxx.

Tại bản kết luận giám định số: 953/KL-KTHS ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Thảo mộc khô màu xanh đựng trong một gói nylon được niêm phong trong

một bì thư gửi giám định có chứa chất ma túy, khối lượng: 1,1479 gam (cân ngày 22/9/2022), loại Cần sa. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,6389 gam (cân ngày 27/9/2022).

Thảo mộc khô màu xanh đựng trong một lọ thủy tinh được niêm phong trong một hộp giấy gửi giám định có chứa chất ma túy, khối lượng: 6,0190 gam (cân ngày 22/9/2022), loại Cần sa. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 5,2653 gam (cân ngày 27/9/2022).

Thảo mộc khô màu xanh đựng trong ba lọ thủy tinh được niêm phong trong một thùng giấy gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng: 400 gam (cân ngày 22/9/2022), loại Cần sa. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 385 gam (cân ngày 27/9/2022).

Tại kết luận giám định số: 587/KL-KTHS ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, số khung: RLHJF4505DY160739, số máy: JF45E0330165 không thay đổi; biển số: 47B1-xxxxx là biển số thật.

Tại bản cáo trạng số: 30/KSĐT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Nguyễn Lê Trọng A và Nguyễn Thành N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và không khai báo thêm tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Lê Trọng A mức án 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

-Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thành N mức án 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Xử lý vật chứng:

+Tịch thu tiêu hủy: 0,6389 gam cần sa trong phong bì; 5,2653 gam cần sa trong hộp giấy; 385 gam cần sa trong thùng giấy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 953/KL-KTHS ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và một cân tiểu ly không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Một điện thoại di động kiểu dáng Vsmart màu xanh, số Imei 1: 354581113017850, Imei 2: 354581113017868 gắn sim 1: 0835.XXXXXX của bị cáo Nguyễn Thành N ; Một điện thoại di động Iphone 13 màu xanh, số Imei: 358288944460988, Imei 2: 358288944029718 gắn sim 1: 0849.xxxxxx của bị cáo Nguyễn Lê Trọng A .

+Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành N một sim điện thoại số 0769.xxxxxx và bị cáo Nguyễn Lê Trọng A một sim điện thoại số 0971.xxxxx

+ Truy thu sung công quỹ Nhà nước: 900.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy của bị cáo Nguyễn Lê Trọng A .

+ Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại Lead màu đỏ, biển số 47B1-xxxxx là phương tiện bị cáo Nguyễn Thành N sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Công an thành phố Buôn Ma Thuột, chiếc xe trên là của bà Nguyễn Thị O (là mẹ ruột của bị cáo N) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 19 tháng 9 năm 2022, bị cáo Nam mượn chiếc xe trên đi công việc, bà O không biết việc bị cáo Nam sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý bà Oanh và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà O nhận quản lý và sử dụng.

Các bị cáo không bào chữa, không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của các bị cáo xét thấy: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19 tháng 9 năm 2022, trước số nhà 608 L, phường E, thành phố B , tỉnh Đắk Lắk. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phối hợp với Công an phường E, thành phố B bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thành N có hành vi cất giấu 7,1669 gam ma túy, loại Cần sa với mục đích bán kiếm lời và bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Lê Trọng A có hành vi bán trái phép chất ma túy cho N , thu giữ tại chỗ ở của A ở địa chỉ: 28/26 N, phường T, thành phố B 400 gam ma túy, loại cần sa mục đích để bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Lê Trọng A và bị cáo Nguyễn Thành N đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đồng thời, hành vi của các bị cáo còn là một trong những nguyên nhân gây nên các căn bệnh xã hội, các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Mặc dù các bị cáo nhận thức được mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng lười lao động nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo

dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án có 02 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng xét về số lượng ma túy là khác nhau nên đánh giá mức hình phạt cũng khác nhau.

Đối với bị cáo Nguyễn Lê Trọng A là người mua ma túy với khối lượng lớn hơn bị báo N và bán lại cho bị cáo Nam với khối lượng 7,1669 gam với mục đích bán kiếm lời nên hình phạt của bị cáo A là cao hơn bị cáo N là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức hình phạt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4].Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 0,6389 gam cần sa trong phong bì; 5,2653 gam cần sa trong hộp giấy; 385 gam cần sa trong thùng giấy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 953/KL-KTHS ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án và 01 cân tiểu ly của bị cáo Ân sử dụng mục đích phạm tội, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Vsmart màu xanh, số Imei 1: 354581113017850, Imei 2: 354581113017868 gắn sim 1: 0835.XXXXXX của bị cáo Nguyễn Thành N và 01 điện thoại di động Iphone 13 màu xanh, số Imei: 358288944460988, Imei 2: 358288944029718 gắn sim 1: 0849.003.333 của bị cáo Nguyễn Lê Trọng A , là tài sản của các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

+ Đối với sim điện thoại số 0769.xxxxx của bị cáo N và sim điện thoại số 0971.282.122 của bị cáo A, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

+ Đối với số tiền 900.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy của bị cáo Nguyễn Lê Trọng A nên cần truy thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại Lead màu đỏ, biển số 47B1-xxxxx là phương tiện bị cáo Nguyễn Thành N sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Công an thành phố Buôn Ma Thuột, chiếc xe trên là của bà Nguyễn Thị O , (là mẹ ruột của bị cáo Nam) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 19 tháng 9 năm 2022, bị cáo Nam mượn chiếc xe trên đi công việc, bà O không biết việc bị cáo Nam sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý bà Oanh và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà O nhận quản lý và sử dụng.

[5].Đối với các hành vi khác:

+ Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Nguyễn Thành N , Nguyễn Lê Trọng A , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo khoản 1 điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 là phù hợp.

+ Đối với nguồn ma túy, bị cáo A khai nhận của nam thanh niên tên B (không rõ nhân thân lai lịch) đưa cho A bán. Quá trình điều tra vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch của B nên tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

+ Đối với nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0837.xxxxxx liên lạc với bị cáo N mua ma túy vào ngày 19 tháng 9 năm 2022. Quá trình điều tra, vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch và Cơ quan Công an có công văn gửi Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam - VNPT Vinaphone đề nghị cung cấp thông tin nhưng vẫn chưa có kết quả nên tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

+ Đối với căn nhà ở địa chỉ: 70/1 V, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo N cất giấu ma túy. Quá trình điều tra, xác minh căn nhà trên là của chị Nguyễn Thị Phương N đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Chị N không biết việc bị cáo N cất giấu ma túy trong nhà nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với căn nhà ở địa chỉ: 28/26 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo A cất giấu ma túy. Quá trình điều tra, xác minh căn nhà trên là của bà Dương Thị Hồng B đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Tháng 8 năm 2022, bà B cho bị cáo Ân thuê căn nhà trên và không biết việc bị cáo A cất giấu ma túy trong nhà nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

[6]. Các bị cáo Nguyễn Lê Trọng A và Nguyễn Thành N phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 251 Bộ Luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lê Trọng A và bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lê Trọng A 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/9/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/9/2022.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,6389 gam cần sa trong phong bì; 5,2653 gam cần sa trong hộp giấy; 385 gam cần sa trong thùng giấy còn lại sau giám định trong gói

niêm phong số: 953/KL-KTHS ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 cân tiểu ly không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Vsmart màu xanh, số Imei 1: 354581113017850, Imei 2: 354581113017868 gắn sim 1: 0835.XXXXXX của bị cáo Nguyễn Thành N và 01 điện thoại di động Iphone 13 màu xanh, số Imei: 358288944460988, Imei 2: 358288944029718 gắn sim 1: 0849.xxxxxx của bị cáo Nguyễn Lê Trọng A .

- Truy thu sung Ngân sách Nhà nước 900.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy của bị cáo Nguyễn Lê Trọng A .

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành N một sim điện thoại số 0769.522.058 và bị cáo Nguyễn Lê Trọng A một sim điện thoại số 0971.xxxxx.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe xe mô tô hiệu Honda, loại Lead màu đỏ, biển số 47B1-xxxxx là phương tiện bị cáo Nguyễn Thành N sử dụng phạm tội cho bà Nguyễn Thị O và không đề cập xử lý bà O .

3.Đối với các hành vi khác:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo khoản 1 điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013.Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Nguyễn Thành N và Nguyễn Lê Trọng A .

Chấp nhận Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau đối tượng tên B đưa ma túy cho Â bán và nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0837.xxxxxx liên lạc với bị cáo N mua ma túy vào ngày 19 tháng 9 năm 2022 do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch và Cơ quan Công an có công văn gửi Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam - VNPT Vinaphone đề nghị cung cấp thông tin nhưng vẫn chưa có kết quả.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với căn nhà ở địa chỉ: 70/1 V, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk của chị Nguyễn Thị Phương N , nơi bị cáo Nam cất giấu ma túy do chị Nam không biết việc bị cáo N cất giấu ma túy trong nhà và căn nhà ở địa chỉ: 28/26 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk của bà Dương Thị Hồng B, nơi bị cáo Ân cất giấu ma túy, do bà B không biết việc bị cáo A cất giấu ma túy.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2023 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột. Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các Bị cáo Nguyễn Thành N , Nguyễn Lê Trọng A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thành N , Nguyễn Lê Trọng A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Mai